| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN TP.VŨNG TÀU**<br>**TỈNH BÀ RỊA VŨNG TÀU** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: **205**/2017/QĐST-VHNGĐ<br>*Về việc: Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn* | *Vũng Tàu, ngày 13 tháng 09 năm 2017* |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

-Căn cứ hồ sơ Việc hôn nhân gia đình thụ lý số: 833/2017/TLST-HNGĐ ngày 25 tháng 08 năm 2017, giữa những người yêu cầu:

1- Ông **Hoàng T T** -Sinh năm: ..

Địa chỉ Hộ khẩu thường trú: … – Đường … – Phường … – Thành phố Vũng Tàu – Tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu.

Địa chỉ cư trú: Như trên.

2- Bà **Lê Thị T N** -Sinh năm: …

Địa chỉ Hộ khẩu thường trú: … – Đường … – Phường … – Thành phố Vũng Tàu – Tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu.

Địa chỉ cư trú: Như trên.

- Căn cứ điều 212, điều 213, khoản 4 điều 397 Bộ luật tố tụng dân sự 2015.
- Căn cứ vào điều 55, 57 Luật hôn nhân gia đình.
- Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận thuận tình ly hôn ngày 05-09-2017, các đương sự đã thật sự không có nguyện vọng đoàn tụ.

## XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn nói trên là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận thỏa thuận thuận tình ly hôn, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

**1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:** Ông Hoàng T T và bà Lê Thị T N .

**2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

-Về hôn nhân: Ông Hoàng T T và bà Lê Thị T N thuận tình ly hôn.

-Về con: Hai đương sự xác định có 02 người con chung đã trên 18 tuổi là: Hoàng T L – Sinh ngày …-1989 và Hoàng H T – Sinh ngày: …-1993, ngoài ra không có con nuôi.

-Về tài sản chung và nợ chung: Hai đương sự không có yêu cầu Tòa án giải quyết vấn đề này.

- Về lệ phí sơ thẩm: Ông Hoàng T T nộp **150.000đ** (*Một trăm năm mươi ngàn đồng*) và bà Lê Thị T N nộp **150.000đ** (*Một trăm năm mươi ngàn đồng*). Khấu trừ số tiền tạm ứng lệ phí mỗi người đã nộp **150.000đ** (*Một trăm năm mươi ngàn đồng*) theo 02 Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án, số

0007246 và 0007247 ngày 23 tháng 08 năm 2017 của Chi cục Thi hành án dân sự TP Vũng Tàu. Ông Hoàng T T và bà Lê Thị T N đã nộp đủ lệ phí sơ thẩm.

**3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.**

**4.** *Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.*

**THẨM PHÁN**

**Nơi nhận:**
- Các đương sự.
- VKS ND TPVT, TAND Tỉnh BRVT.
- Chi cục THA DS TPVT.
- UBND phường …– TP.Vũng Tàu.
- Lưu hồ sơ.

**NGUYỄN THANH SƠN**